TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN NINH SƠN** **TỈNH NINH THUẬN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Bản án số: 03/2025/HS-ST Ngày: 17-01-2025	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NINH SƠN, TỈNH NINH THUẬN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Thái Thị Thùy Dung.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Kim Khánh.

Bà Quảng Thị Đức Tâm.

- Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Minh Tâm – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Ninh Sơn, tỉnh Ninh Thuận.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ninh Sơn, tỉnh Ninh Thuận tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Xuân Hưng - Kiểm sát viên.

Vào ngày 17 tháng 01 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Ninh Sơn, tỉnh Ninh Thuận mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 53/2024/TLST-HS ngày 25 tháng 10 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 55/2024/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 12 năm 2024, Quyết định hoãn phiên tòa số 13/2024/HSST-QĐ ngày 24 tháng 12 năm 2024 và Thông báo v/v thay đổi thời gian xét xử vụ án số 04/TB-TA ngày 06 tháng 01 năm 2025 đối với bị cáo:

Họ và tên: **NGUYỄN VĂN T**, sinh năm 1967 tại Ninh Thuận.

Nơi cư trú: Thôn Đ, xã N, huyện N, tỉnh Ninh ThuậnNghề nghiệp: Làm nông; Trình độ học vấn: 7/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Phật giáo; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn D, sinh năm 1932 và bà Trần Thị N (Đã chết); Có vợ là Nguyễn Thị T1sinh năm 1968 và 03 người con.

- Tiền án: Tại Bản án số 32/2022/HS-ST ngày 15/9/2022 của Tòa án nhân dân huyện Ninh Sơn, tỉnh Ninh Thuận xử phạt Nguyễn Văn T1đồng về tội *"Đánh bạc"*, chấp hành xong ngày 16/7/2024.

- Tiền sự: Không; *Nhân thân*: Không.

Bị cáo tại ngoại, đang thực hiện Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số 47/2024/TA-LCĐKNCC ngày 25/10/2024 của Tòa án nhân dân huyện Ninh Sơn, tỉnh Ninh Thuận - Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1/ Bà H2năm 1966 – Có mặt.

Địa chỉ: Thôn N, xã N, huyện N, tỉnh Ninh Thuận

2/ Ông Trần Đức L 1984 – Có mặt.

Địa chỉ: Thôn N, xã N, huyện N, tỉnh Ninh Thuận

3/ Ông Phạm Đình V 1970 – Đã chết.

Địa chỉ: Thôn Đ, xã N, huyện N, tỉnh Ninh Thuận

4/ Ông Bùi Văn T3sinh năm 1961 – Có mặt.

Địa chỉ: Thôn N, xã N, huyện N, tỉnh Ninh Thuận
5/ Ông Tôn Thất H 1979 – Có mặt.
Địa chỉ: Thôn N, xã N, huyện N, tỉnh Ninh Thuận
6/ Ông Lê Văn D1sinh năm 1988 – Có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.
Địa chỉ: Thôn L, xã N, huyện N, tỉnh Ninh Thuận
7/ Bà Phan Thị Kim P 1986 – Có mặt.
Địa chỉ: Thôn N, xã N, huyện N, tỉnh Ninh Thuận
8/ Ông Nguyễn Đình Q 1985 – Có mặt.
Địa chỉ: Thôn N, xã N, huyện N, tỉnh Ninh Thuận
9/ Ông Lê Văn M 1958 – Có mặt.
Địa chỉ: Thôn N, xã N, huyện N, tỉnh Ninh Thuận

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trong khoảng thời gian tháng 6-7/2024, diễn ra các trận đấu bóng đá vòng chung kết EURO 2024, N1 bạc (dưới hình thức cá cược tỉ số). T sử dụng 01 điện thoại di động, hiệu SA23 nhận thông tin cá cược hoặc gặp trực tiếp người chơi ghi chép thông tin ra giấy để tính toán thắng thua, các bên thanh toán tiền cho nhau sau khi trận bóng kết thúc, cụ thể:

1) Trận thứ nhất Tây Ban Nha - Albania, ngày 25/6/2024:

Tấn ghi nhận, cá cược với 01 người là Trần Đ L1sinh năm 1984, trú: thôn N, xã N, huyện N: Lợi thua cược, số tiền đánh bạc xác định là **100.000 đồng.** Các bên đã thanh toán tiền.

2) Trận thứ hai Italia - Croatia, ngày 25/6/2024:

Tấn ghi nhận, cá cược với 08 người, gồm:

- Trần Đức L150.000 đồng; kết quả: Lợi thắng 250.000 đồng, số tiền đánh bạc xác định là **400.000 đồng.**

- Phạm Đình V1sinh năm 1970, trú: thôn Đ, xã N, huyện N: V2thua cược, số tiền đánh bạc xác định là **300.000 đồng.**

- Nguyễn Đình Q1sinh năm: 1985, trú: thôn N, xã N, huyện N: Q thua cược, số tiền đánh bạc xác định là **100.000 đồng.**

- Tôn Thất H1sinh năm 1979, trú: thôn N, xã N, huyện N: Hoàng thua cược, số tiền đánh bạc xác định là **150.000 đồng.**

- Bsinh năm 1961, trú: thôn N, xã N, huyện N: T3thua cược, số tiền đánh bạc xác định là **100.000 đồng.**

- Lê Văn M1sinh năm 1958, trú: thôn N, xã N, huyện N: Mầu thua cược, số tiền đánh bạc xác định là **400.000 đồng.**

- 01 người thứ nhất (không rõ lai lịch) cá cược 200.000 đồng, thua cược.

- 01 người thứ hai (không rõ lai lịch) cá cược 60.000 đồng, thắng cược 150.000 đồng.

Tổng cộng, số tiền đánh bạc của trận thứ hai trong ngày 25/6/2024 được xác định là **400.000 đồng + 300.000 đồng + 100.000 đồng + 150.000 đồng + 100.000 đồng + 400.000 đồng = 1.450.000 đồng.** Các bên đã thanh toán tiền

đầy đủ.

3) Trận bóng đá Tây Ban Nha - Đức, ngày 05/7/2024.

Tấn ghi nhận, cá cược với 09 người nhưng trận đấu chưa kết thúc thì bị phát hiện, cụ thể:

- Trần Đức L1đồng, đã thanh toán tiền, số tiền đánh bạc xác định là **100.000 đồng.**

- Phạm Đình V400.000 đồng, đã thanh toán tiền, số tiền đánh bạc xác định là **400.000 đồng.**

- Nguyễn Đình Q100.000 đồng, chưa thanh toán tiền, số tiền đánh bạc xác định là **100.000 đồng.**

- Tôn Thất H150.000 đồng, chưa thanh toán tiền, số tiền đánh bạc xác định là **150.000 đồng.**

- Bùi Văn T3100.000 đồng, đã thanh toán tiền, số tiền đánh bạc xác định là **100.000 đồng.**

- Phan Thị K P1sinh năm 1986, trú: thôn N, xã N, huyện N) 50.000 đồng, đã thanh toán tiền, số tiền đánh bạc xác định là **50.000 đồng**.

- H3sinh năm 1966, trú: thôn N, xã N, huyện N) 100.000 đồng, đã thanh toán tiền, số tiền đánh bạc xác định là **100.000 đồng**.

- L3sinh năm 1988, trú: thôn L, xã N, huyện N) 1.700.000 đồng; chưa thanh toán tiền, số tiền đánh bạc xác định **1.700.000 đồng**.

- 01 người tên T4(chưa rõ lai lịch) 1.250.000 đồng.

Tổng cộng, số tiền đánh bạc của ngày 05/7/2024 được xác định là **100.000 đồng + 400.000 đồng + 100.000 đồng + 150.000 đồng + 100.000 đồng + 50.000 đồng + 100.000 đồng + 1.700.000 đồng = 2.700.000 đồng.**

4) Trận bóng đá Bồ Đào N1- Pháp, ngày 06/7/2024:

Tấn ghi nhận, cá cược với 03 người nhưng trận đấu chưa kết thúc thì bị phát hiện, cụ thể:

- T1, đã thanh toán tiền, số tiền đánh bạc xác định là **150.000 đồng.**

- Tôn Thất H200.000 đồng, chưa thanh toán tiền, số tiền đánh bạc xác định là **200.000 đồng**

- Bùi Văn T3100.000 đồng, đã thanh toán tiền, số tiền đánh bạc xác định là **100.000 đồng.**

Tổng cộng, số tiền đánh bạc của ngày 06/7/2024 được xác định là **150.000 đồng + 200.000 đồng + 100.000 đồng = 450.000 đồng.**

Như vậy, trong thời gian từ ngày 25/6/2024 đến 06/7/2024, T4bạc 04 lần với tổng số tiền sử dụng đánh bạc được xác định là **100.000 đồng + 1.450.000 đồng + 2.700.000 đồng + 450.000 đồng = 4.700.000 đồng,** số tiền đánh bạc của mỗi lần đều dưới 5.000.000 đồng nhưng do T5có tiền án về tội *"Đánh bạc"* nên bị truy cứu trách nhiệm hình sự cho tất cả những đánh bạc lần này.

Những người khác tham gia đánh bạc cùng T6có: Lợi 750.000 đồng; V700.000 đồng; Q200.000 đồng; H500.000 đồng; T3300.000 đồng; Mầu 400.000 đồng; P50.000 đồng; T2100.000 đồng; D11.700.000 đồng đều chưa đủ yếu tố cấu thành tội phạm nên bị Trưởng Công an huyện N vi phạm hành chính. Ngoài ra còn có T4 1.250.000 đồng; 02 người chơi khác lần lượt là 200.000 đồng và 210.000 đồng nhưng vẫn chưa xác định được lai lịch 03 người này.

Về thu giữ, tạm giữ đồ vật; xử lý vật chứng:

- Tạm giữ, sau đó trả lại các tài sản không sử dụng vào việc phạm tội cho các chủ sở hữu gồm: N1xe mô tô biển kiểm soát (BKS) 85R8-4119; Trần Đức L01 xe mô tô BKS 85B1-96.969 và 01 điện thoại di động hiệu OPPO A7. Tvà L2nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì khác.

- Thu giữ 01 điện thoại di động, hiệu Samsung Galaxy A23, màu đen, đã qua sử dụng, số IMEL 1: 3546650134310279 của N2 làm phương tiện phạm tội, hiện đang tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ninh Sơn, tỉnh Ninh Thuận.

- Thu giữ của N3 giấy kẻ ô ly, có ghi chữ và số thể hiện nội dung ghi cá độ bóng đá, đã lưu giữ kèm theo hồ sơ vụ án.

- Đối với số tiền đánh bạc và thu lợi bất chính, hiện Nguyễn Văn T đã nộp lại 2.370.000 đồng tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ninh Sơn, còn những người liên quan chưa giao nộp lại.

Cáo trạng số 52/CT-VKSNS ngày 24-10-2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ninh Sơn, tỉnh Ninh Thuận truy tố bị cáo Nguyễn Văn T về tội *"Đánh bạc"*, theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa sơ thẩm, Kiểm sát viên sau khi phân tích hành vi, nhân thân, mức độ phạm tội của bị cáo, giữ nguyên Cáo trạng truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 38 của Bộ luật Hình sự, tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội *"Đánh bạc",* xử phạt bị cáo từ 06 – 09 tháng tù, không áp dụng hình phạt bổ sung.

Về biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 46, 47 của Bộ luật Hình sự, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động, hiệu SA23, màu đen, đã qua sử dụng, số IMEL 1: 3546650134310279 của N2 làm phương tiện phạm tội, hiện đang tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ninh Sơn, tỉnh Ninh Thuận.

- Thu giữ của N3 giấy kẻ ô ly, có ghi chữ và số thể hiện nội dung ghi cá độ bóng đá. Đây là vật chứng nhỏ gọn nên lưu giữ kèm theo hồ sơ vụ án.

- Đối với số tiền đánh bạc và thu lợi bất chính, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 46, 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự tuyên buộc:

+ Nguyễn Văn T9lại số tiền 2.370.000 đồng (Trong đó, tiền thu lợi bất chính 1.370.000 đồng, tiền đánh bạc 1.000.000 đồng).

+ Trần Đ L1lại số tiền 250.000 đồng (Trong đó, tiền thu lợi bất chính 100.000 đồng, tiền đánh bạc 150.000 đồng).

+ Nguyễn Đình Q1lại số tiền 100.000 đồng.

+ Tôn Thất H1lại số tiền 350.000 đồng.

+ Lê Văn D1 nộp lại số tiền 1.700.000 đồng.

để tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước.

- Đối với số tiền đánh bạc và thu lợi bất chính của T4và hai người chơi khác hiện chưa thu giữ được và chưa xác định được lai lịch của những người

này nên không đề cập việc xử lý.
Sau khi nghe luận tội, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình và đồng ý với tội danh Viện kiểm sát đã truy tố. Đồng thời xin Hội đồng xét xử sơ thẩm giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện NViện kiểm sát nhân dân huyện Ninh Sơn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến, khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xử lý về sự vắng mặt của người tham gia tố tụng:

Tại phiên tòa, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án là ông Phạm Đình V1, ông Lê Văn D2 án triệu tập hợp lệ và có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Xét thấy tình tiết vụ án đã rõ, những sự vắng mặt này không gây trở ngại cho việc xét xử. Do đó, căn cứ Điều 292 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử sơ thẩm vẫn tiến hành xét xử vụ án.

Qua xét hỏi công khai tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, đúng như Cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân huyện Ninh Sơn đã truy tố. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa sơ thẩm phù hợp với lời khai tại giai đoạn điều tra, truy tố, với Biên bản vụ việc, Biên bản tạm giữ tài sản, đồ vật, tài liệu và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó, **Hội đồng xét xử sơ thẩm đủ cơ sở kết luận**: Vào các ngày 25/6, 05/7 và 06/7/2024, bị cáo Nguyễn Văn T2 hành vi đánh bạc (dưới hình thức ghi cá độ bóng đá) 04 lần với nhiều người, với tổng số tiền đánh bạc được xác định là **4.700.000 đồng.**

Bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, xâm hại đến trật tự công cộng là khách thể được luật hình sự bảo vệ. Bị cáo phạm tội khi đang có tiền án về tội đánh bạc nên bị truy cứu trách nhiệm hình sự đối với tất cả các lần đánh bạc. Xét hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội: *"Đánh bạc"*, tội phạm và hình phạt quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự quy định:

"Điều 321. Tội đánh bạc

1. Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật trị giá từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 5.000.000 đồng nhưng đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi này hoặc hành vi quy định tại Điều 322 của Bộ luật này hoặc đã bị kết án về tội này hoặc tội quy định tại Điều 322 của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo

không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm."

Cáo trạng số: 52/CT-VKSNS ngày 24-10-2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ninh Sơn, tỉnh Ninh Thuận truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định pháp luật.

[3] Về tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[3.1] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Bị cáo chưa được xóa án tích mà lại thực hiện hành vi phạm tội do cố ý nên thuộc trường hợp *"Tái phạm"*. Đây là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

Khoản 2 Điều 52 của Bộ luật Hình sự quy định: *"Các tình tiết đã được Bộ luật này quy định là dấu hiệu định tội hoặc định khung hình phạt thì không được coi là tình tiết tăng nặng"*. Do đó, tình tiết *"Tái phạm"* đã được dùng để khởi tố, truy tố và xét xử nên không áp dụng là tình tiết tăng nặng.

Tuy nhiên, từng lần phạm tội của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội phạm nên bị cáo thuộc trường hợp *"Phạm tội 02 lần trở lên",* đây là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[3.2] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo đã *"thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải"*. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[4] Về đánh giá tính chất, mức độ hành vi của bị cáo:

Hội đồng xét xử sơ thẩm xét thấy: Hành vi của bị cáo gây ảnh hưởng xấu đến trật tự, an toàn xã hội, không chỉ ảnh hưởng tiêu cực đến bản thân và gia đình mà còn là nguyên nhân của các tệ nạn xã hội và tội phạm khác. Bản thân bị cáo đã từng bị xét xử về hành vi đánh bạc, chưa xóa án tích nay lại tiếp tục vi phạm, qua đó thể hiện sự coi thường pháp luật, không có ý thức cải tạo, tu dưỡng. Để bảo vệ trật tự xã hội, có tác dụng giáo dục đối với bị cáo và phòng ngừa tội phạm thì việc truy tố, xét xử, buộc bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự và phải xử phạt bị cáo hình phạt thật nghiêm là cần thiết. Do đó, phải áp dụng hình phạt chính là tù có thời hạn quy định tại Điều 38 Bộ luật Hình sự, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian, tạo điều kiện cho bị cáo nhận thức nghiêm túc được hành vi của mình.

[5] Về hình phạt bổ sung:

Khoản 3 Điều 321 Bộ luật Hình sự quy định: *"Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng"*.

Hội đồng xét xử sơ thẩm xét thấy: Căn cứ mức độ, hành vi phạm tội, việc áp dụng hình phạt chính là tù có thời hạn đối với bị cáo đã đủ sức răn đe, nghiêm khắc nên không cần thiết phải phạt tiền bổ sung, phần nào thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[6] Về biện pháp tư pháp:

- Tạm giữ, sau đó trả lại các tài sản không sử dụng vào việc phạm tội cho: Nguyễn Văn T01 xe mô tô BKS 85R8 – 4119; cho Trần ĐL01 xe mô tô, BKS 85B1-96.969 và 01 điện thoại di động hiệu OPPO A7. Các chủ sở hữu đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì khác nên Hội đồng xét xử sơ thẩm không xét đến.

- Thu giữ 01 điện thoại di động, hiệu Samsung Galaxy A23, màu đen, đã qua sử dụng, số IMEL 1: 3546650134310279 của N2 làm phương tiện phạm tội, hiện đang tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ninh Sơn, tỉnh Ninh Thuận nên tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước.

- Thu giữ của N3 giấy kẻ ô ly, có ghi chữ và số thể hiện nội dung những lần đánh bạc. Đây là vật chứng nhỏ gọn nên lưu giữ kèm theo hồ sơ vụ án.

- Số tiền bị cáo và những người liên quan đánh bạc là tiền trực tiếp liên quan đến tội phạm nên buộc nộp lại sung vào ngân sách Nhà nước, cụ thể:

+ Nguyễn Văn T9lại số tiền 2.300.000 đồng. Hiện T2tự nguyện nộp số tiền 2.370.000 đồng, tiếp tục tạm giữ số tiền này để đảm bảo cho việc thi hành án.

+ Trần Đ L1lại số tiền 250.000 đồng.

+ Nguyễn Đình Q1lại số tiền 100.000 đồng.

+ Tôn Thất H1lại số tiền 350.000 đồng.

+ Lê Văn D1 nộp lại số tiền 1.700.000 đồng.

[7] Về các hành vi liên quan:

Những người tham gia đánh bạc cùng bị cáo gồm có Trần Đức L1 Nguyễn Đình Q1 TB1Lê Văn D1nhưng hành vi của những người này chưa đủ yếu tố cấu thành tội phạm nên đã bị xử phạt vi phạm hành chính là đúng quy định pháp luật. Do đó, Hội đồng xét xử sơ thẩm không xem xét.

Đối với số tiền đánh bạc của 02 người chơi (ngày 25/6/2024) cùng người chơi tên T4(ngày 05/7/2024) hiện chưa thu giữ được và chưa xác định được lai lịch của những người này do đó không có căn cứ xử lý số tiền cũng như vật chứng liên quan (nếu có). Vì vậy Hội đồng xét xử sơ thẩm không xem xét.

[8] Về án phí:

- Buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[9] Về quyền kháng cáo, thời hạn kháng cáo:

Bị cáo và Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án được quyền kháng cáo theo quy định tại Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về hình phạt chính:

***** Căn cứ vào khoản 1 Điều 321, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017):

- Tuyên bố: Bị cáo **Nguyễn Văn T** phạm tội *"Đánh bạc"*.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T **06 (Sáu)** tháng tù. Thời hạn chấp hành án phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

2. Về biện pháp tư pháp:

Căn cứ Điều 46, 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước: 01 điện thoại di động, hiệu SA23, màu đen, đã qua sử dụng, số IMEL 1: 3546650134310279 của N2 làm phương tiện phạm tội, hiện đang tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ninh Sơn, tỉnh Ninh Thuận.

(Chi tiết theo Biên bản giao nhận vật chứng vào lúc 09 giờ 00 phút ngày 11 tháng 11 năm 2024 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Nvà Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ninh Sơn).

- Buộc bị cáo và những người sau nộp lại số tiền trực tiếp liên quan đến tội phạm để sung vào ngân sách nhà nước:

+ Buộc bị cáo Nguyễn Văn T3 số tiền **2.300.000 đồng** (Hai triệu ba trăm nghìn đồng), khấu trừ vào số tiền **2.370.000 đồng** (Hai triệu ba trăm bảy mươi nghìn đồng) Nguyễn Văn T2tự nguyện nộp theo Biên lai thu tiền số **0000831** ngày 08/11/2024, nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ninh Sơn, tỉnh Ninh Thuận. Tiếp tục tạm giữ số tiền này để đảm bảo cho việc thi hành án.

+ Buộc ông Trần Đ L1lại số tiền **250.000 đồng** (Hai trăm năm mươi nghìn đồng).

+ Buộc ông Nguyễn Đình Q2 số tiền **100.000 đồng** (Một trăm nghìn đồng).

+ Buộc ông Tôn Thất H1 số tiền **350.000 đồng** (Ba trăm năm mươi nghìn đồng)

+ Buộc ông Lê Văn D1 nộp lại số tiền **1.700.000 đồng** (Một triệu bảy trăm nghìn đồng).

3. Về án phí:

Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm thu nộp, quản lý sử dụng án phí, lệ phí Tòa án:

- Buộc bị cáo Nguyễn Văn T phải chịu **200.000 đồng** (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo và thời hạn kháng cáo:

Căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Án xử công khai sơ thẩm, có mặt bị cáo quyền kháng cáo bản án, Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình, trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (17-01-2025).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt có quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Ninh Thuận;
- VKSND huyện Ninh Sơn;
- VKSND tỉnh Ninh Thuận;
- CQCSĐT CA huyện Ninh Sơn;
- Thi hành án hình sự;
- Chi cục THADS huyện Ninh Sơn;
- Sở tư pháp tỉnh Ninh Thuận;
- PV06 Công an tỉnh Ninh Thuận;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu: Hồ sơ, Án văn hình sự;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Thái Thị Thùy Dung